

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST

Ngày 11 – 01 – 2018

V/v tranh chấp ly hôn  
và nuôi con chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Càn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà.

Ông Châu Trung Trực.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 445/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc “tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 240/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Mỹ L.

Địa chỉ: Ấp B, xã H thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thảo D.

Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

(Tại phiên tòa chị L có mặt, anh D vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 11 năm 2017 và lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn là chị Hà Mỹ L thể hiện:*

Về hôn nhân: Chị L và anh Nguyễn Thảo D tự nguyện chung sống với nhau vào khoảng tháng 10 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa

Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Khi về chung sống, phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên đã ly thân từ tháng 5/2017 cho đến nay. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm, không thể quay lại chung sống nên xin được ly hôn với anh D.

Về con: Chị và anh D có 01 người con chung tên Nguyễn Phương D1 do anh D nuôi dưỡng cùng với cha, mẹ của anh. Khi ly hôn, chị đồng ý giao Phương D1 cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Về tài sản, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

\* *Đối với anh Nguyễn Thảo D:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án về yêu cầu xin ly hôn của chị L, nhưng anh D không có ý kiến gì và cũng không tham gia hòa giải, xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

Anh Nguyễn Thảo D đã được Tòa án thông báo về phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được vụ án theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh D được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh D là đúng quy định pháp luật.

#### **[2] Về hôn nhân:**

Chị Hà Mỹ L và anh Nguyễn Thảo D tự nguyện chung sống vào năm 2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 14/10/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Khi về chung sống phát sinh mâu thuẫn, chị L cho rằng nguyên nhân bất đồng quan điểm nên đã ly thân từ tháng 5/2017 cho đến nay. Từ nguyên nhân đó, chị L xác định không còn tình cảm, không thể quay lại chung sống nên xin được ly hôn với anh D. Anh D không có ý kiến gì về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân và yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, thấy rằng: Việc anh D không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị L và không có thiện chí để tham gia việc hòa giải, xét xử tại Tòa án; điều đó cho thấy, hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị L ly hôn với anh D là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

#### **[3] Về con:**

Chị L và anh D có 01 người con tên Nguyễn Phương D1, sinh ngày 20/5/2015 do anh D nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L giao Phương D1 cho anh D tiếp tục nuôi, việc cấp dưỡng không đặt ra. Anh D không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị L.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng: Cháu Phương D1 do anh D nuôi dưỡng từ khi anh, chị ly thân cho đến nay và chị L cũng tự nguyện giao cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng trong khi anh D không có ý kiến gì về vấn đề này. Do vậy, để ổn định trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; sự phát triển lành mạnh về thể chất và tinh thần; trên cơ sở xem xét, điều kiện hiện nay của chị L, nên giữ nguyên Phương D1 cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh D không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

**[4]** Về tài sản, nợ người khác và người khác nợ lại: Theo chị L xác định không có; anh D không có ý kiến gì về các vấn đề này nên không đặt ra xem xét.

**[5]** Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị L phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các điều 71, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Mỹ L. Cho chị L được ly hôn với anh Nguyễn Thảo D.

**2.** Về con chung: Giao Nguyễn Phương D1 cho anh D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra; chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**3.** Án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009298 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Càn**